

Số: 35 /KH - BDT

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH

Khắc phục những tồn tại, hạn chế để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội

Căn cứ Quyết định số 3492/QĐ-UBND ngày 08/7/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2017 của các Sở và cơ quan ngang Sở, UBND các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội, Ban Dân tộc Thành phố xếp hạng 22/22 Sở và cơ quan ngang Sở, do vậy Ban xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại hạn chế để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) trong thời gian tới với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm khắc phục tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện công tác CCHC năm 2017 và đề ra giải pháp hữu hiệu để từng bước nâng cao Chỉ số CCHC của Ban Dân tộc Thành phố.

- Triển khai công tác CCHC của Ban phù hợp, hiệu quả, đồng bộ với việc triển khai thực hiện công tác CCHC của UBND Thành phố.

- Phấn đấu kết quả xếp hạng Chỉ số CCHC của Ban trong năm 2018 đạt tổng điểm trên 75 điểm và tăng từ 3 bậc trở lên; năm 2019 lọt vào tốp giữa của bảng xếp hạng các Sở và cơ quan ngang Sở.

2. Yêu cầu

- Các giải pháp phải cụ thể, phù hợp với đặc điểm tình hình của Ban.
- Khắc phục những tồn tại, hạn chế phải có sự chuyển biến rõ nét trong từng lĩnh vực và tiêu chí, tiêu chí thành phần.

II. THỰC TRẠNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2017

Theo công bố của UBND Thành phố tại Quyết định số 3492/QĐ-UBND ngày 08/7/2018 về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2017 của các Sở và cơ quan ngang Sở, UBND các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội, chỉ số CCHC năm 2017 của Ban Dân tộc Thành phố đạt tổng điểm 64,94 đứng thứ 22/22 Sở và cơ quan ngang Sở; điểm trung bình về chỉ số CCHC của Ban là 7,22 trên 9 lĩnh vực, 46 tiêu chí, 103 tiêu chí thành phần. Trong đó có 11 tiêu chí, 29 tiêu chí thành phần đạt điểm tối đa và 35 tiêu chí, 74 tiêu chí thành phần không đạt điểm tối đa (có 7 tiêu chí, 31 tiêu chí thành phần bị điểm 0; 28 tiêu chí, 43 tiêu chí thành phần không đạt được điểm tối đa).

Từ thực trạng trên Ban Dân tộc Thành phố đánh giá công tác CCHC của Ban trên các lĩnh vực cụ thể:

1. Ưu điểm

- Hàng năm Ban Dân tộc Thành phố đã ban hành Kế hoạch CCHC kịp thời, đúng thời gian quy định của Thành phố; thường xuyên kiểm tra công tác CCHC; chủ động trong công tác chỉ đạo điều hành CCHC thể hiện trong năm Ban đã tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời có sự phân công Lãnh đạo Ban phụ trách trực tiếp công tác CCHC, chỉ đạo xây dựng và áp dụng quy trình nội bộ (quy trình ISO 9001:2008) có hiệu quả.
- Lãnh đạo Ban đã chỉ đạo các phòng chức năng thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của Thành phố giao đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định.
- Thường xuyên thực hiện tốt các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của Ban Dân tộc Thành phố.
- Kịp thời công khai theo quy định các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết của Ban.
- Tổ chức và hoạt động theo vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban đảm bảo đúng quy định.
- Thực hiện tốt sự phân cấp quản lý theo ngành, lĩnh vực được phân cấp.
- Thực hiện đầy đủ báo cáo về công tác tuyển dụng và sử dụng công chức đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.
- Ban Dân tộc Thành phố đã thực hiện tốt công tác đào tạo bồi dưỡng công chức, đồng thời thường xuyên thực hiện tốt quy định về đánh giá, phân loại công chức; cử công chức thi nâng ngạch theo đúng quy định.
- Thực hiện tốt các quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp phòng và tương đương.
- Công tác báo cáo thực hiện kỷ cương hành chính, văn hóa ứng xử được Ban duy trì thực hiện tốt.
- Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại Ban theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ của Ban và các quy định của Thành phố.
- Đảm bảo thực hiện tốt, đúng quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Ban hành đầy đủ các văn bản về tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; bố trí công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; đạt yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định bố trí công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo đúng quy định của Thành phố.
- Kết quả giải quyết TTHC, số lượng TTHC thực hiện tại Ban được xây dựng đúng quy trình và tổ chức giải quyết theo cơ chế một cửa đúng quy định.
- Ban Dân tộc Thành phố hàng năm thực hiện tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế- xã hội Thành phố giao và có báo cáo theo quy định.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Bên cạnh những ưu điểm trên công tác CCHC của Ban còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế cụ thể trên các lĩnh vực:

2.1 Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

- Số lượng và nội dung báo cáo định kỳ; thời gian gửi báo cáo; kế hoạch tuyên truyền CCHC (*có kế hoạch tuyên truyền CCHC riêng hoặc nằm trong kế hoạch CCHC năm*); mức độ đa dạng trong tuyên truyền CCHC là các tiêu chí, tiêu chí thành phần bị điểm 0.

Nguyên nhân khách quan: Đơn vị được phân công chấm điểm không cho điểm mặc dù Ban đã có đầy đủ báo cáo, kế hoạch theo quy định.

Nguyên nhân chủ quan: Bộ phận tham mưu CCHC của Ban chưa chủ động phối hợp chặt chẽ với đơn vị được phân công chấm điểm nên để xảy ra trường hợp Ban có đầy đủ báo cáo, kế hoạch theo quy định nhưng vẫn bị chấm điểm 0.

- Kết quả chỉ đạo, điều hành CCHC của Ban cụ thể chất lượng các văn bản chỉ đạo, điều hành; tính kịp thời của các văn bản chỉ đạo điều hành; sử dụng nguồn lực (nhân lực, tài chính...); công tác chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ CCHC đây là những tiêu chí, tiêu chí thành phần chưa đạt được điểm tối đa (đạt 3,21/4 điểm).

Nguyên nhân chủ quan: Công tác chỉ đạo điều hành, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ CCHC có lúc chưa thực sự quyết liệt.

2.2 Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

- Tham mưu, xây dựng VBQPPL trong năm theo yêu cầu và thực tiễn quản lý nhà nước của Thành phố; thực hiện quy trình xây dựng VBQPPL là những tiêu chí, tiêu chí thành phần bị điểm 0.

Nguyên nhân khách quan: Do đặc thù cơ quan làm công tác dân tộc trong năm Ban Dân tộc Thành phố không có yêu cầu của Thành phố về tham mưu xây dựng VBQPPL cũng không thực hiện quy trình xây dựng VBQPPL và trong biểu chấm điểm CCHC cũng đã ghi phần tài liệu kiểm chứng là "Không có". Tuy nhiên đơn vị được phân công chấm điểm không cho điểm.

- Theo dõi thi hành pháp luật: xây dựng kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; thực hiện kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật; công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của UBND Thành phố đối với ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Ban; xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; tổ chức triển khai và tự kiểm tra việc thực hiện VBQPPL theo ngành, lĩnh vực quản lý; tổ chức triển khai thực hiện VBQPPL thuộc lĩnh vực ngành quản lý; thực hiện công tác báo cáo hàng năm về kiểm tra, xử lý VBQPPL; xử lý, giải quyết các vấn đề phát hiện qua kiểm tra. Đây là những tiêu chí, tiêu chí thành phần bị điểm 0.

Nguyên nhân chủ quan:

+ Ban chưa có kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật và chưa thực hiện đầy đủ theo quy định của Thành phố.

+ Báo cáo công tác kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, Ban Dân tộc Thành phố báo cáo lồng ghép trong các báo cáo của thanh tra nên chưa rõ ràng, vì vậy đơn vị chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần này cho điểm 0.

2.3 Cải cách thủ tục hành chính

- Chưa có kế hoạch kiểm soát TTHC, do vậy chưa đánh giá được mức độ hoàn thành kế hoạch và chưa xử lý được các vấn đề phát hiện qua rà soát (tiêu chí bị đánh giá 0 điểm).

Nguyên nhân chủ quan: Công tác tham mưu, đề xuất xây dựng và triển khai thực hiện chưa đảm bảo đúng quy định.

- Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban cụ thể: thực hiện việc tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định hành chính hoặc việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định hành chính hoặc việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. Trong năm 2017 Ban Dân tộc Thành phố không tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban nhưng bị đánh giá 0 điểm.

Nguyên nhân khách quan: Đơn vị được phân công chấm điểm không cho điểm mặc dù Ban đã có đầy đủ báo cáo.

2.4 Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Về cơ bản điểm của tiêu chí, tiêu chí thành phần này đã gần đạt được điểm tối đa ($7,63/8,5$ điểm). Kết quả thực hiện công tác tiếp công dân và tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; kết quả thực hiện quy chế làm việc của Ban chưa đạt điểm tối đa.

Nguyên nhân khách quan: Đơn vị được phân công chấm điểm không cho điểm tối đa mặc dù Ban đã có đầy đủ báo cáo của cơ quan và kế hoạch theo quy định.

2.5 Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức

- Thực hiện Đề án vị trí việc làm; báo cáo việc thực hiện Đề án vị trí việc làm được phê duyệt chưa được đầy đủ theo quy định nên tiêu chí, tiêu chí thành phần này chưa đạt được tối đa ($1/2$ điểm).

- Công tác báo cáo về tuyển dụng và sử dụng công chức; công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức; ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức hàng năm; mức độ thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức hàng năm; chất lượng công chức; thực hiện Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan và nơi công cộng chưa được đầy đủ còn thiếu báo cáo, kế hoạch để triển khai thực hiện.

Nguyên nhân chủ quan: Bộ phận tham mưu chưa thực hiện được đầy đủ báo cáo, kế hoạch theo quy định.

2.6 Cải cách tài chính công

- Báo cáo đánh giá hiệu quả của việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; thực hiện công khai, chấp hành dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, quyết toán

ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt và gửi báo cáo theo quy định, đây là những tiêu chí, tiêu chí thành phần bị điểm 0.

- Đánh giá việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí; tác động của việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; đảm bảo phương tiện, điều kiện làm việc, chế độ đãi ngộ đối với công chức theo quy định; xây dựng và báo cáo dự toán, chấp hành, quyết toán ngân sách, đây là những tiêu chí, tiêu chí thành phần chưa đạt được điểm tối đa.

Nguyên nhân chủ quan: Bộ phận tham mưu công tác tài chính, kế toán của Ban đã gửi nội dung báo cáo tới đơn vị bằng bản mềm và khi có bản cứng gửi muộn theo quy định.

2.7 Hiện đại hóa hành chính

- Ứng dụng công nghệ thông tin: việc ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT của sở (*trong vòng 01 tháng sau khi UBND Thành phố ban hành Kế hoạch*); mức độ hoàn thành kế hoạch ứng dụng CNTT; người đứng đầu sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; gửi nhận văn bản điện tử trong giao dịch hành chính (gồm cả giao dịch nội bộ và giao dịch với cơ quan, đơn vị bên ngoài), những tiêu chí, tiêu chí thành phần này đều bị 0 điểm. Nguyên nhân: do lỗi chủ quan của bộ phận tham mưu chưa xây dựng kế hoạch và chế độ báo cáo chưa kịp thời, đúng thời gian quy định.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3; tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) phục vụ quản lý chuyên ngành; hệ thống CSDL phục vụ quản lý chuyên ngành được chia sẻ với các cơ quan, đơn vị bên ngoài (*trừ CSDL không được phép chia sẻ*) những tiêu chí, tiêu chí thành phần này đều bị 0 điểm.

Nguyên nhân khách quan: Do đặc thù TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc Thành phố chỉ thực hiện 01 lần/năm; sản phẩm TTHC là Quyết định phê duyệt của UBND Thành phố; hình thức tiếp nhận và trả kết quả của TTHC thực hiện qua đường công văn thông thường; tính chất đơn giản; việc thực hiện TTHC của Ban không thực hiện trực tiếp đối với người dân và không có TTHC liên quan đến doanh nghiệp, nên Ban Dân tộc Thành phố không cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý đến các đơn vị, doanh nghiệp và không có thủ tục hành chính đăng ký dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 để thực hiện. Tuy nhiên đơn vị được phân công chấm điểm không cho điểm mặc dù Ban đã có đầy đủ báo cáo, kế hoạch theo quy định

2.8 Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- TTHC xây dựng quy trình và tổ chức giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông; chủ trì, xây dựng Quy chế phối hợp giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa liên thông mà nội dung chính của công việc thuộc lĩnh vực, ngành quản lý, trình Thành phố ban hành và triển khai thực hiện; hướng dẫn, kiểm tra cấp huyện trong việc xây dựng, triển khai Quy chế phối hợp giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm

quyền cấp Huyện liên quan đến lĩnh vực, ngành quản lý, những tiêu chí, tiêu chí thành phần này đều bị 0 điểm.

Nguyên nhân khách quan: Ban Dân tộc Thành phố không có cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý đến các đơn vị, doanh nghiệp và không có thủ tục hành chính đăng ký dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 để thực hiện. Tuy nhiên đơn vị được phân công chấm điểm không cho điểm mặc dù Ban đã có đầy đủ báo cáo theo quy định.

2.9 Tác động cải cách hành chính đến phát triển kinh tế- xã hội của Thành phố

- Báo cáo mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với cung ứng dịch vụ công của Ban chưa thực hiện được đầy đủ nên chưa đạt điểm tối đa (0,78/1 điểm).

Nguyên nhân chủ quan: Bộ phận tham mưu chưa thực hiện đầy đủ báo cáo.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Trên cơ sở các tiêu chí, tiêu chí thành phần cấu thành Bộ chỉ số CCHC của Thành phố và kết quả Chỉ số CCHC năm 2017 của Ban Dân tộc Thành phố đạt được; nhằm tiếp tục phát huy những ưu điểm đã đạt được, hạn chế những tồn tại, yếu kém trong công tác CCHC, Ban Dân tộc Thành phố đề ra nhiệm vụ và giải pháp thực hiện công tác cải cách hành chính trong thời gian tới như sau:

1. Nhiệm vụ (có 50 nhiệm vụ)

(có bảng phân công nhiệm vụ cụ thể các phòng chức năng kèm theo)

2. Giải pháp thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chỉ số CCHC

- Công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ban cần quyết liệt, cụ thể hơn nữa.
- Văn phòng Ban, nhất là Bộ phận tham mưu, giúp Trưởng Ban chỉ đạo công tác CCHC phải tích cực, chủ động đề xuất các giải pháp cụ thể để phát huy ưu điểm, khắc phục kịp thời tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao chỉ số CCHC của Ban.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của Trưởng các phòng chức năng được phân công nhiệm vụ thực hiện từng tiêu chí, tiêu chí thành phần trong việc thực hiện đầy đủ những yêu cầu về xây dựng kế hoạch, báo cáo theo quy định.

- Thường xuyên rà soát các TTHC, quy trình TTHC liên quan đến ngành, lĩnh vực của Ban quản lý.

- Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị hệ thống tin học của cơ quan.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, tin học, nghiệp vụ CCHC cho công chức và người lao động của Ban, nhất là Bộ phận CCHC của Ban.

- Có hình thức khen thưởng kịp thời đối với tập thể phòng, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời có hình thức kỷ luật nghiêm đối với tập thể phòng, cá nhân không thực hiện tốt.

- Thường xuyên kiểm tra công tác CCHC của bộ phận tham mưu cũng như các phòng chức năng được giao nhiệm vụ trong bảng phân công.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND Thành phố

- Kiến nghị với UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung quyết định ban hành tiêu chí chấm điểm CCHC của Thành phố, trong đó lưu ý tới yếu tố đặc thù của từng cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ CCHC để có sự công bằng trong cách cho điểm của từng tiêu chí, tiêu chí thành phần.

2. Đối với các đơn vị được phân công chấm điểm CCHC

2.1 Sở Nội vụ

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của Sở Nội vụ được phân công chấm điểm các lĩnh vực: Công tác chỉ đạo điều hành; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao đội ngũ công chức, viên chức; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở..., Ban Dân tộc Thành phố kiến nghị với Sở Nội vụ khi chấm điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần này cần lưu ý tính đặc thù của Ban Dân tộc Thành phố như: thủ tục hành chính ít, không có TTHC liên thông một cửa, một cửa liên thông.... cần cho điểm tối đa đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần có tính đặc thù, đồng thời khi chấm điểm cần cụ thể nêu rõ lý do của đơn vị không được điểm và thường xuyên hướng dẫn các đơn vị thực hiện đúng theo yêu cầu về chế độ báo cáo, xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện.

2.2 Sở Tài chính

Sở Tài chính được phân công chấm điểm lĩnh vực cải cách tài chính công của các đơn vị, qua đó Ban Dân tộc Thành phố kiến nghị đơn vị chấm điểm cần chú ý tới yếu tố đặc thù và cho điểm tối đa đối với các cơ quan thực hiện tiêu chí CCHC như: Tiêu chí báo cáo đánh giá hiệu quả của việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện công khai, chấp hành dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, quyết toán ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt và gửi báo cáo theo quy định.

2.3 Sở Thông tin và Truyền thông

Sở Thông tin và Truyền thông được phân công chấm điểm lĩnh vực hiện đại hóa hành chính, từ đó Ban Dân tộc Thành phố kiến nghị với đơn vị được phân công chấm điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần của lĩnh vực lưu ý cho điểm tối đa đối với tiêu chí đặc thù của Ban Dân tộc Thành phố thực hiện CCHC (những tiêu chí, tiêu chí thành phần Ban Dân tộc Thành phố thực hiện CCHC không có thì nên cho điểm tối đa không nên cho 0 điểm như: Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3; Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4). Thường xuyên hướng dẫn các đơn vị thực hiện đúng theo yêu cầu về chế độ báo cáo, xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện.

2.4 Sở Tư pháp

Sở Tư pháp được phân công chấm điểm lĩnh vực xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, Ban Dân tộc Thành phố kiến nghị với Sở Tư pháp khi chấm điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần của lĩnh vực lưu ý cho có

điểm đối với tiêu chí đặc thù của cơ quan thực hiện CCHC (những tiêu chí, tiêu chí thành phần Ban Dân tộc Thành phố thực hiện CCHC không có thì nên cho điểm tối đa, không nên cho 0 điểm như: Xây dựng VBQPPL trong năm theo yêu cầu và thực tiễn quản lý nhà nước của Thành phố; Thực hiện quy trình xây dựng VBQPPL; Thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của UBND Thành phố đối với ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở; Xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; Thực hiện công tác báo cáo hàng năm về kiểm tra, xử lý VBQPPL; Xử lý, giải quyết các vấn đề phát hiện qua kiểm tra).

2.5 Viện nghiên cứu phát triển kinh tế- xã hội

Là đơn vị được phân công thực hiện điều tra xã hội học và chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần liên quan tới tác động của các TTHC đến phát triển kinh tế- xã hội của Thành phố; lấy phiếu đo lường sự hài lòng của người dân trong thực hiện TTHC..., Ban Dân tộc Thành phố kiến nghị Viện nghiên cứu phát triển kinh tế- xã hội khi được phân công thực hiện cần lưu ý tới tiêu chí, tiêu chí thành phần đặc thù TTHC của các cơ quan thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Ban chỉ đạo Trưởng các phòng chức năng nghiêm túc tiếp thu, rút kinh nghiệm để triển khai có hiệu quả Kế hoạch này.

2. Trưởng các phòng chức năng triển khai đầy đủ nội dung Kế hoạch và nghiêm túc thực hiện đầy đủ yêu cầu theo bảng phân công nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch.

3. Văn phòng Ban có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng quý của các Phòng chức năng trong triển khai thực hiện Kế hoạch, coi đây là một tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ và công tác thi đua của từng tập thể và cá nhân.

Trên đây là Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội, Lãnh đạo Ban yêu cầu Trưởng các phòng, Trưởng các bộ phận và toàn thể công chức, người lao động trong Ban nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Lãnh đạo Ban (qua Văn phòng Ban) để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Ban chỉ đạo, giải quyết./. *Nguyễn Tất Vinh*

Nơi nhận:

- UBND TP; (đề b/c)
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Tài chính;
- Viện nghiên cứu phát triển kinh tế- xã hội;
- Lãnh đạo Ban;
- Website BDT;
- Các phòng chức năng;
- Lưu: VT, TH.



Nguyễn Tất Vinh

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG VỀ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ ĐỂ KHẮC PHỤC TỒN TẠI HẠN CHẾ NÂNG CAO CHỈ SỐ
CCHC CỦA BAN DÂN TỘC THÀNH PHỐ**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 35 /KH-BDT ngày 27/9/2018
của Ban Dân tộc thành phố Hà Nội)*

STT tiêu chí theo Bộ tiêu chí CCHC	Nhiệm vụ	Yêu cầu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp thực hiện	Lộ trình (điểm)			
					Điểm theo quy định	2017	Điểm tối thiểu cần đạt được	2018
								2019
1	Công tác chỉ đạo, điều hành							
1.1	Kế hoạch CCHC năm							
1.1.1	Kế hoạch CCHC năm của Ban	Ban hành đúng theo thời gian yêu cầu của Thành phố	Văn phòng	Các phòng chức năng thuộc Ban	0,5	0,5	0,5	0,5
1.1.2	Chất lượng kế hoạch CCHC	Đúng yêu cầu theo hướng dẫn của Thành phố	Văn phòng	Các phòng chức năng thuộc Ban	0,5	0,5	0,5	0,5
1.1.3	Mức độ hoàn thành Kế hoạch	Đạt 100% kế hoạch	Văn phòng	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,0	1,0	1,0	1,0
1.2	Báo cáo CCHC	Báo cáo đủ số lượng (báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, báo cáo năm và báo cáo đặc xuất theo yêu cầu của Thành phố)	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,0	0,0	0,75	1,0
1.3	Kiểm tra công tác CCHC	Thực hiện đầy đủ nội dung kế hoạch kiểm tra công vụ của Ban hàng năm	Tổ kiểm tra công vụ	Các phòng chức năng thuộc Ban	2,0	2,0	2,0	2,0
1.4	Công tác tuyên truyền CCHC	-Kế hoạch tuyên truyền CCHC (có kế hoạch tuyên truyền CCHC riêng) và báo cáo kết quả tác động của công tác tuyên truyền đối với việc nâng cao nhận thức của người dân, tổ chức về CCHC	Phòng TT&ĐB	Các phòng chức năng thuộc Ban	2,0	0,81	1,0	1,5

1.5	Sự năng động trong chỉ đạo, điều hành CCHC	Tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC	Văn phòng	Phòng CSDT	3,0	3,0	3,0	3,0
1.6	Kết quả chỉ đạo, điều hành CCHC của Ban	<ul style="list-style-type: none"> -Chất lượng các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC của Ban -Tính kịp thời của các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC. - Sử dụng nguồn lực (nhân lực, tài chính...) cho công tác CCHC - Công tác chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ CCHC 	Lãnh đạo Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	4,0	3,21	3,5	3,5
1.7	Thực hiện các nhiệm vụ được Thành phố giao trong năm	Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu của Thành phố	Lãnh đạo Ban Dân tộc	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,0	1,0	1,0	1,0
2	Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật							
2.1	Tham mưu xây dựng VBQPPL thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực Ban quản lý trình Thành phố ban hành	<ul style="list-style-type: none"> -Tham mưu xây dựng VBQPPL trong năm theo yêu cầu và thực tiễn quản lý nhà nước của Thành phố. - Thực hiện quy trình xây dựng VBQPPL - Tính đồng bộ, thống nhất, hợp lý của hệ thống VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của 	Thanh tra Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	3,5	1,58	2,0	2,0

		<p>Thành phố do Ban tham mưu Thành phố ban hành.</p> <p>-Tính kịp thời trong việc phát hiện và xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thành phố do Ban tham mưu Thành phố ban hành</p>						
2.2	Theo dõi thi hành pháp luật	Xây dựng kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật, tổ chức thực hiện kế hoạch và xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo đúng quy định của Thành phố	Thanh tra Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,5	0,0	1,0	1,0
2.3	Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của Thành phố đối với ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Ban (xây dựng kế hoạch và có báo cáo)	Tổ rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,0	0,0	1,0	1,0
2.4	Tổ chức triển khai và tự kiểm tra việc thực hiện VBQPPL theo ngành, lĩnh vực quản lý của Ban	Tổ chức triển khai thực hiện VBQPPL thuộc lĩnh vực ngành quản lý; thực hiện báo cáo hàng năm về kiểm tra, xử lý VBQPPL; xử lý, giải quyết các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.	Thanh tra Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	2,0	0,5	1,0	1,0
2.5	Tác động của hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức	Tích cực tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức	Phòng TT&ĐB	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,0	0,81	0,81	1,0

2.6	Thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của Ban	Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu của Thành phố	Thanh tra Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	2,0	2,0	2,0	2,0
2.7	Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban	Báo cáo mức độ hoàn thành kế hoạch thanh tra; kiểm tra về việc thực hiện kết luận thanh tra	Thanh tra Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,0	0,5	1,0	1,0
2.8	Số lượng và nội dung báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất, chuyên đề (nếu có)	Thực hiện theo yêu cầu của Thành phố	Thanh tra Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,0	0,0	0,5	1,0
3 Cải cách thủ tục hành chính								
3.1	Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính	- Ban hành kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của Ban theo quy định của Thành phố; báo cáo đầy đủ theo quy định. - Mức độ hoàn thành kế hoạch; Xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát	Văn phòng Ban	Phòng CSDT	2,0	0,0	1,0	1,5
3.2	Công bố thủ tục hành chính theo quy định	Thực hiện theo quy định của Thành phố	Văn phòng Ban	Phòng CSDT	2,0	0,0	1,0	1,5
3.3	Công khai TTHC thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Sở theo quy định							

3.3.1	Công khai theo quy định các TTHC thuộc thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết của Ban	Thực hiện theo quy định của Thành phố	Văn phòng Ban	Phòng TT&DB	1,0	1,0	1,0	1,0
3.3.2	Công khai các TTHC thuộc thẩm quyền, trách nhiệm quản lý theo ngành, lĩnh vực của Ban trên Trang thông tin điện tử của Ban	Thực hiện theo quy định của Thành phố	Văn phòng Ban	Phòng TT&DB	2,0	1,5	1,5	1,5
3.4	Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban	- Thực hiện việc tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định hành chính hoặc việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; Xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định hành chính hoặc việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,0	0,0	0,5	0,5
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước							
4.1	Tính hợp lý trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức phòng, ban, đơn vị của Ban	Thực hiện theo quy định của Thành phố	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,0	0,76	0,76	0,76

	Tính hợp lý trong việc Ban tham mưu UBND thành phố phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực giữa Ban và quận, huyện, thị xã.	Thực hiện theo quy định của Thành phố	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,0	0,77	0,77	0,77
4.2	Kết quả thực hiện công tác tiếp công dân và tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của Ban	Thực hiện theo quy định của Thành phố (có đầy đủ báo cáo)	Thanh tra Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban và Tổ tiếp công dân của Ban	1,0	0,78	1,0	1,0
4.3	Kết quả thực hiện quy chế làm việc của Ban	Thực hiện theo quy định của Thành phố	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,0	0,82	0,82	0,82
4.4	Tổ chức và hoạt động theo quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban	Thực hiện đúng, theo quy định chức năng, nhiệm vụ và quy chế làm việc của Ban	Văn phòng	Các phòng chức năng thuộc Ban	2,0	2,0	2,0	2,0
4.5	Thực hiện phân cấp quản lý theo ngành, lĩnh vực	Thực hiện theo quy định của Thành phố	Văn phòng	Các phòng chức năng thuộc Ban	2,5	2,5	2,5	2,5
5	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức							
5.1	Đè án Vị trí việc làm	Thực hiện theo quy định của Thành phố	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	2,0	1,0	1,0	1,5
5.2	Tuyển dụng và sử dụng công chức,	Báo cáo tình hình sử dụng công chức, người lao động	Văn phòng	Các phòng chức năng	3,5	3,25	3,5	3,5

	viên chức	theo quy định của Thành phố	Ban	thuộc Ban				
5.3	Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức	Ban hành kế hoạch đào tạo bồi dưỡng công chức hàng năm của Ban và báo cáo mức độ hoàn thành kế hoạch.	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,0	0,75	0,75	1,0
5.4	Đổi mới công tác quản lý công chức	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện quy định về đánh giá, phân loại công chức, người lao động. - Thực hiện cử công chức dự thi nâng ngạch theo quy định. - Cập nhật, quản lý dữ liệu cán bộ, công chức người lao động trên Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức (Phần mềm quản lý nhân sự) theo quy định. 	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,5	1,25	1,5	1,5
5.5	Thực hiện tinh giản biên chế	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế - Mức độ hoàn thành kế hoạch tinh giản biên chế trong năm 	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,5	1,5	1,5	1,5
5.6	Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc Ban	Thực hiện đầy đủ báo cáo theo quy định	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	0,5	0,5	0,5	0,5
5.7	Chất lượng công chức, người lao động	Thực hiện đầy đủ báo cáo theo quy định	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	4,0	3,35	3,5	3,5

5.8	Thực hiện kỷ cương hành chính, văn hóa ứng xử	Thực hiện đầy đủ các báo cáo về thực hiện kỷ cương hành chính, văn hóa ứng xử, Quy tắc ứng xử của công chức, người lao động tại cơ quan và nơi công cộng	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	2,0	1.81	2,0	2,0
6	Cải cách tài chính công							
6.1	Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại Ban	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá hiệu quả của việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập; - Đảm bảo phương tiện, điều kiện làm việc, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định 	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	6,0	4,27	5,0	5,0
6.2	Lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và báo cáo dự toán, chấp hành, quyết toán ngân sách; - Thực hiện công khai, chấp hành dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, quyết toán ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt và gửi báo cáo theo quy định 	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	2,0	0,5	1,0	1,0
7	Hiện đại hóa hành chính							
7.1	Ứng dụng công nghệ thông tin của sở	Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT của sở (trong vòng 01 tháng sau khi	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	9,5	2,29	5,0	6,5

		<p><i>UBND Thành phố ban hành Kế hoạch)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức độ hoàn thành kế hoạch ứng dụng CNTT của Ban. - Gửi nhận văn bản điện tử trong giao dịch hành chính (gồm cả giao dịch nội bộ và giao dịch với cơ quan, đơn vị bên ngoài) - Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 - Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) phục vụ quản lý chuyên ngành - Hệ thống CSDL phục vụ quản lý chuyên ngành được chia sẻ với các cơ quan, đơn vị bên ngoài (<i>trừ CSDL không được phép chia sẻ</i>) 						
7.2	Chất lượng cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Ban	<ul style="list-style-type: none"> - Tính kịp thời của thông tin được cung cấp trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của Ban. - Mức độ đầy đủ của thông tin về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban. - Mức độ thuận tiện trong truy cập, khai thác thông tin trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của Ban 	Phòng TT&DB	Văn phòng Ban	3,0	2,32	2,5	2,5
7.3	Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 trong hoạt động quản lý	Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu của Thành phố	Văn phòng	Các phòng chức năng thuộc Ban	3,0	2,77	2,77	3,0

8	Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông							
8.1	Tổ chức tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu của Thành phố	Văn phòng	Phòng CSDT	1,5	1,5	1,5	1,5
8.2	TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	<ul style="list-style-type: none"> - Số lượng TTHC thực hiện tại Ban được xây dựng quy trình và tổ chức giải quyết theo cơ chế một cửa. - TTHC được xây dựng quy trình và tổ chức giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông. - Chủ trì, xây dựng Quy chế phối hợp giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa liên thông mà nội dung chính của công việc thuộc lĩnh vực, ngành của Ban quản lý, trình Thành phố ban hành và triển khai thực hiện. 	Văn phòng Ban	Phòng CSDT	3,0	0,5	1,5	1,5
8.3	Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và mức độ hiện đại của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu của Thành phố	Văn phòng		1,5	1,0	1,5	1,5
8.4	Chất lượng phục vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Bố trí chỗ ngồi chờ, nơi đón tiếp tổ chức, cá nhân đến giao dịch tại Ban. - Thái độ phục vụ của công chức tại Bộ 	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	4,0	3,06	3,5	3,5

		phận tiếp nhận và trả kết quả tại Ban. - Thời gian giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Ban - Chất lượng giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Ban						
8.5	Kết quả giải quyết TTHC của Ban	Thực hiện báo cáo theo quy định của Thành phố	Văn phòng	Phòng Chính sách dân tộc	2,0	2,0	2,0	2,0
8.6	Thực hiện quy định về xin lỗi trong quá trình giải quyết TTHC tại Ban	Thực hiện theo quy định của Thành phố	Văn phòng	Phòng Chính sách dân tộc	1,0	1,0	1,0	1,0
9	Tác động CCHC đến phát triển kinh tế- xã hội của Thành phố							
9.1	Hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội Thành phố giao	Thực hiện báo cáo đúng, đầy đủ theo yêu cầu của Thành phố	Phòng KHTH	Các phòng chức năng thuộc Ban	2,0	2,0	2,0	2,0
9.2	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với cung ứng dịch vụ công của Ban	Thực hiện theo quy định của Thành phố	Văn phòng Ban	Các phòng chức năng thuộc Ban	1,0	0,78	0,78	0,78
Tổng điểm					100	64,94	78,89	84,63

